

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày

tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình và kết quả triển khai Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược quốc gia về cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030”**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Thực hiện văn bản số 3040/SNN-KHTH ngày 08/11/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 2289/QĐTTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030. Chi cục Kiểm lâm báo cáo tình hình triển khai và kết quả 02 năm thực hiện với các nội dung sau:

#### **1. Công tác quán triệt, phổ biến Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 2289/QĐTTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm, các đơn vị sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực lâm nghiệp, các đơn vị chủ rừng, người dân chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng có hiệu quả cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong hoạt động quản lý, sản xuất để phát triển lâm nghiệp nhằm bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tạo mới, nâng cao chất lượng sản phẩm lâm nghiệp; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các dự án, mô hình lâm nghiệp ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế.

#### **2. Kết quả triển khai thực hiện**

Bám sát Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo triển khai thực hiện; kết quả:

##### **a) Nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất**

Thực hiện thâm canh rừng trồng sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị rừng trồng; các chủ rừng chú trọng trong việc chọn giống, chăm sóc nên năng suất rừng trồng sản xuất bình quân năm 2019, 2020 là 100 m<sup>3</sup>/ha. Từ năm 2021 đến nay, đã trồng được 10.355,54 ha rừng sản xuất; đã hoàn thành công tác xử lý thực bì và cuộc hồ để chuẩn bị trồng rừng năm 2022. Dự kiến, đến hết mùa vụ trồng rừng năm 2022, toàn tỉnh sẽ trồng rừng đạt kế hoạch năm 2022.

b) Nâng cao chất lượng cây giống phục vụ trồng rừng

Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh đã có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất 32 triệu cây giống/năm, bao gồm: 01 đơn vị nhà nước là Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và 02 đơn vị tư nhân là Công ty TNHH Vũ Hà và Doanh nghiệp Tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh; kết quả, năm 2021-2022, đã sản xuất được 26,65 triệu cây mô các loại gồm Keo lai mô, Keo lá tràm mô và Bạch đàn mô.

c) Tình hình xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng. Đến nay có 07 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững (03 Công ty TNHH Lâm nghiệp: Quy Nhơn, Hà Thanh Sông Côn; 03 Ban Quản lý rừng phòng hộ: Hoài Ân, Phù Mỹ, Phù Cát và Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn).

- Trong năm 2021 - 2022, trên địa bàn tỉnh Bình Định có 6.860,60 ha diện tích được cấp chứng chỉ FSC (Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 2.780,6 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 4.080,0 ha); nâng diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC của tỉnh lên 16.613,48 ha (các công ty TNHH Lâm nghiệp 6.860,6 ha; doanh nghiệp nước ngoài 9.752,88 ha).

- Ngoài ra, một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Kim Thành Lập, Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài, Hợp tác xã Lâm nghiệp An Việt Phát, Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân... Diện tích liên kết dự kiến khoảng 50.000 ha. Kết quả, trong năm 2022 có 02 Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

d) Phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp, các mô hình kinh tế hợp tác trong lâm nghiệp

- Về phát triển kinh tế hợp tác: Trên địa bàn tỉnh đã thành lập 01 Hợp tác xã lâm nghiệp tại xã Tây Phú, huyện Tây Sơn. Hiện tại, Hợp tác xã hoạt động chủ yếu là dịch vụ cưa xẻ gỗ đáp ứng nhu cầu của thành viên hợp tác xã cũng như nhân dân trong vùng.

- Về liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 đơn vị thực hiện liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm từ khâu sản xuất giống đến trồng, chăm sóc rừng, khai thác và chế biến gỗ, đó là Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn, Sông Côn.

- Hiện nay có 03 đơn vị đang thực hiện liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cụ thể: Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài kế hoạch thực

hiện 20.312 ha, hiện nay đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân kế hoạch thực hiện 2.000 ha, hiện nay đang lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 1.000 ha; Hợp tác xã Lâm nghiệp An Việt Phát kế hoạch thực hiện 20.000 ha, hiện nay đang rà soát diện tích đất trồng rừng sản xuất và danh sách các chủ rừng tại huyện Vân Canh.

đ) Phát triển trồng rừng cây gỗ lớn:

Theo Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030 do UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 về việc phê duyệt Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035; theo đó, đến năm 2025 diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn tập trung đạt 10.000 ha. Kết quả, đến nay toàn tỉnh đã trồng được 6.667 ha/10.000 ha (đạt 66,67%), trong đó 3 công ty TNHH Lâm nghiệp nhà nước: Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Côn trồng 3.100 ha; 02 doanh nghiệp liên kết với hộ gia đình trồng 3.492 ha (Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 2.492 ha; Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 1.000 ha); các tổ chức khác và hộ gia đình trồng được 75 ha.

e) Ứng dụng công nghệ trong công tác theo dõi diễn biến rừng

Chi cục Kiểm lâm ứng dụng phần mềm Mapinfor, phần mềm QGis để theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; các dữ liệu về tài nguyên rừng, đất rừng được điện tử hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu và biên tập bản đồ trên nền dữ liệu các lô rừng quản lý và các lô rừng biến động do các nguyên nhân như cháy rừng, phá rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, trồng mới, khai thác, sâu bệnh,... Kết quả ứng dụng các phần mềm trên cho thấy chất lượng công tác theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp ngày càng được nâng cao; người sử dụng có thể truy cập và xuất kết quả theo yêu cầu. Việc báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp hàng năm đáp ứng đúng thời gian quy định; để theo dõi, quản lý số liệu các loại đất, loại rừng chặt chẽ, chính xác nhằm phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phục vụ cho công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng, chứng chỉ rừng...

g) Ứng dụng công nghệ trong việc phát hiện sớm các biến động về rừng và đất lâm nghiệp

Ứng dụng công nghệ viễn thám sử dụng ảnh vệ tinh phục vụ việc quản lý, giám sát tài nguyên rừng; Chi cục Kiểm lâm ứng dụng phần mềm Vtools mapinfo để phục vụ công tác theo dõi hiện trạng rừng, nhằm phát hiện kịp thời và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Phần mềm Vtools mapinfo là ứng dụng cài đặt trên máy tính, smart phone, ipad... thu thập dữ liệu hình ảnh nhanh, chính xác sẽ giúp ngành kịp thời đối chiếu giữa bản đồ diễn biến tài nguyên rừng được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm với ảnh vệ tinh tại thời điểm cập nhật để phát hiện sớm các biến động về diện tích, hiện trạng thay đổi rừng để kịp thời tổ chức kiểm tra, xác minh ngoài hiện trường, xử lý theo quy định.

### h) Ứng dụng công nghệ để phát hiện sớm các điểm cháy rừng

- Hiện nay lực lượng kiểm lâm đang ứng dụng phần mềm cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm tại địa chỉ Website: <http://kiemlam.org.vn> hoặc [kiemlambinhding.snnptnt.binhding.gov.vn](http://kiemlambinhding.snnptnt.binhding.gov.vn) để phát hiện sớm các điểm cháy rừng.

- Từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 05 vụ cháy rừng, thiệt hại 25,95 ha (05 vụ cháy rừng xảy ra năm 2021; năm 2022 không xảy ra cháy rừng); trong đó có 02 vụ được phát hiện sớm nhờ ứng dụng phần mềm phát hiện sớm cháy rừng nêu trên.

- Từ khi ứng dụng phần mềm nêu trên các điểm cháy được phát hiện sớm, tổ chức triển khai chữa cháy kịp thời, giảm đáng kể thiệt hại do cháy rừng gây ra.

### i) Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc chuyển đổi số năm 2022 của tỉnh Bình Định và Kế hoạch số 22/KH-SNN ngày 01/8/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT, trong thời gian qua, Chi cục Kiểm lâm đã phối hợp triển khai thực hiện nhiều nội dung liên quan theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền như: xác định danh mục ưu tiên chuyển đổi số lĩnh vực kiểm lâm; dự kiến kế hoạch thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực kiểm lâm; chỉ đạo rà soát, thống kê danh mục công việc, phần mềm thực hiện chuyển đổi số,... Trong thời gian đến, Chi cục Kiểm lâm sẽ tiếp tục phối hợp, triển khai thực hiện để đảm bảo thực hiện hiệu quả, kịp thời.

## **3. Thuận lợi, khó khăn, tồn tại**

### a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Trung ương và UBND tỉnh trong quá trình thực hiện.

- Người trồng rừng ngày càng ý thức được tầm quan trọng của chất lượng cây giống và áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong trồng, chăm sóc rừng để nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng.

- Nhu cầu nguyên liệu cho chế biến gỗ, đặc biệt là gỗ được cấp chứng chỉ FSC để cung cấp cho các doanh nghiệp chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh rất lớn.

### b) Khó khăn, tồn tại:

- Kinh phí đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp khá cao, khoảng 5 tỷ đồng/01 nhà nuôi cấy mô, gồm: kinh phí xây dựng cơ

sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, chuyển giao công nghệ nuôi cấy mô và kinh phí chuyển giao bình giống gốc từ tác giả nguồn giống. Vì vậy, số lượng đơn vị đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu cây nuôi cấy mô phục vụ công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn. Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

- Các doanh nghiệp chế biến gỗ và người trồng rừng chưa thấy hết vai trò và ý nghĩa cũng như tầm quan trọng của việc liên kết sản xuất kinh doanh trong trồng, chế biến gỗ. Chưa có sự liên kết, hợp tác sản xuất giữa các doanh nghiệp chế biến gỗ với người trồng rừng, tình trạng ép giá, tranh mua tranh bán gỗ nguyên liệu còn xảy ra phổ biến.

- Kinh phí đầu tư để mua sắm các phương tiện, trang thiết bị công nghệ cao phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và theo dõi diễn biến rừng còn hạn chế.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị**

a) Hỗ trợ đầu tư các cơ sở sản xuất giống, nguồn giống chất lượng cao; hỗ trợ tăng cường công tác xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm lâm nghiệp; tăng cường chính sách hỗ trợ khuyến khích các nhà đầu tư vào lĩnh vực lâm nghiệp từ khâu sản xuất giống, trồng rừng đến khai thác và tiêu thụ sản phẩm.

b) Có chính sách khuyến khích doanh nghiệp, người dân liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong trồng rừng, chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ.

c) Các cấp thẩm quyền quan tâm, đầu tư kinh phí để mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và theo dõi diễn biến rừng để lực lượng kiểm lâm đủ năng lực kiểm soát mất rừng, cháy rừng.

#### **5. Giải pháp**

a) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

b) Tiếp tục ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển các giống cây trồng lâm nghiệp mới có giá trị kinh tế, chống chịu sâu bệnh hại và phù hợp với điều kiện lập địa để đưa vào trồng rừng gỗ lớn.

c) Khuyến khích phát triển vùng trồng rừng sản xuất gỗ lớn tập trung hình thành theo nhóm hộ, tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng và từng bước xây dựng chứng chỉ FSC cho toàn bộ diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn.

d) Tiếp tục ứng dụng phần mềm QGis, Mapinfor, Vtool và phần mềm phát hiện sớm cháy rừng để quản lý hiệu quả diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tạo mới. Ngoài ra Chi cục Kiểm lâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám trên nền tảng ảnh vệ tinh trực tuyến từ Google Earth Engine để theo dõi biến động rừng và đất lâm nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong thời gian đến.

Chi cục Kiểm lâm kính báo Sở Nông nghiệp và PTNT biết, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**